TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH THÁI BÌNH** --------- Bản án số: 16/2018/HNGĐ-ST Ngày 06/4/2018 V/v: Tranh chấp HN và GĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H- TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Dương, bà Trần Thị Cúc.

- Thư ký phiên toà: Bà Chu Thị L1 - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiền Hải.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 262/2017/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 11 năm 2017 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2018/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số 45, phố Y, phường B, quận Tr, TP Hà Nội.

* Bị đơn: Anh Lý Văn T, sinh năm 1964.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Chị L có mặt, anh T vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc L trình bày và có yêu cầu như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyễn Ngọc L và anh Lý Văn T tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Liên Bang Nga vào ngày 18/10/1994. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Liên Ban Nga đến năm 2005 thì về nước do có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thẫn là do tính cách hai người không hợp nhau. Cuối năm 2005 vợ chồng sống ly thân nhau nhưng anh T vẫn gọi điện cho các con. Từ năm 2012 cho đến nay chị L và gia đình không nhận được tin tức gì về anh T. Chị L đã làm đơn yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh T. Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải đã tuyên bố mất tích đối với anh T theo quyết định số 02/2017/QĐDS-ST ngày 30/6/2017. Nay chị L có nguyện vọng xin ly hôn anh T.

- Về quan hệ con chung: Chị L và anh T có 02 con chung là Lý Ngọc L1, sinh ngày 01/8/1996 và cháu Lý Quốc Kh, sinh ngày 13/3/2004. Cháu L1 đã trưởng thành, vợ chồng ly hôn chị L xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khánh, việc cấp dưỡng nuôi con, chị L không yêu cầu.

- Về quan hệ T sản: Chị L và anh T không có T sản chung, không vay nợ chung T sản của ai. Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết về T sản chung của vợ chồng.

* Tại bản biên bản ghi lời khai của anh Lý Xuân K là anh trai anh T , anh K trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị L tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Liên Bang Nga vào ngày 18/10/1994. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Liên Bang Nga đến năm 2001 thì về nước. Hiện tại anh K không biết tin tức gì của anh T. Tháng 6 năm 2017 Tòa án đã tuyên bố mất tích đối với anh T. Nay chị L xin ly hôn anh T, quan điểm của anh K tùy vợ chồng giải quyết, anh K không có ý kiến gì.

- Về quan hệ con chung: Chị L và anh T có 02 con chung là cháu Lý Ngọc L1, sinh ngày 01/8/1996 và cháu Lý QUốc Kh, sinh ngày 13/3/2004.

- Về quan hệ T sản: Chị L và anh T có T sản chung, có vay nợ chung T sản của ai hay không, anh K không biết.

Về con chung và T sản chung của vợ chồng anh T và chị L anh K đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của Pháp luật.

* Quá trình xác minh, Ủy ban nhân dân xã M cung cấp:

Anh Lý Văn T, sinh năm 1964, có địa chỉ tại Thôn Đ, xã M, huyện H. Hiện tại anh T không có mặt tại địa phương.

Anh T và chị L có hai con chung, về T sản chung, công nợ chung của vợ chồng anh T và chị L địa phương không biết.

Chị L xin ly hôn anh T, quan điểm của địa phương là đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của Pháp luật.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Ngọc L, được ly hôn anh Lý Văn T.

- Về quan hệ con chung: Giao cho chị Nguyễn Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý QUốc Kh, sinh ngày 13/3/2004. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị L không yêu cầu.

- Về quan hệ T sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc L phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các T liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng**: Bị đơn là anh Lý Văn T đã được triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Hội đồng xét xử căn cứ theo khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo trình tự có mặt chị L, vắng mặt anh T.

*** Về nội dung vụ án:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh T được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng kết hôn với nhau tại Liên Bang Nga từ năm 1994 đến năm 2005 về nước do có mâu thuẫn, chị L trình bày mâu thuẫn là do tính

cách hai vợ chồng không hợp nhau. Từ năm 2012 cho đến nay chị L và gia đình không nhận được tin tức gì của anh T. Chị L đã làm đơn yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh T. Tòa án nhân dân huyện H đã tuyên bố mất tích đối với anh T theo quyết định số 02/2017/QĐDS-ST ngày 30/6/2017.

Chị L có nguyện vọng xin ly hôn anh T Hội đồng xét xử xét thấy trên thực tế cuộc sống chung giữa chị L và anh T đã không còn tồn tại, Tòa án đã tuyên bố mất tích đối với anh T, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L, xử chị L được ly hôn anh T.

[2] Về quan hệ con chung: Chị L và anh T có 02 con chung, cháu L1 đã trưởng thành Tòa án không giải quyết, chị L nhận nuôi dưỡng cháu Khánh, cháu Khánh có nguyện vọng được ở với chị L. Hội đồng xét xử giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khánh, vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị L không yêu cầu.

[3] Về quan hệ T sản: Đương sự không yêu cầu, không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyễn Ngọc L phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

***** Áp dụng khoản 2, Điều 227; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Ngọc L được ly hôn anh Lý Văn T.

2- Về quan hệ con chung: Giao cho chị Nguyễn Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý QUốc Kh, sinh ngày 13/3/2004, vấn đề cấp dưỡng chị L không yêu cầu.

3- Về quan hệ T sản: Không phải giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Ngọc L phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị L đã nộp theo biên lai số 0008498 ngày 14 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí cho chị L.

Chị Nguyễn Ngọc L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/4/2018. Anh Lý Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝ)

Chu Thị Tuyết

Nơi nhận:
- *Phòng kiểm tra Toà án ND tỉnh TB.*
- *VKSND huyện H*
- *Chi cục THAND huyện H*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*